TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST

Ngày: 17 – 01 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quang Trác

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Nghị
2. Ông Nguyễn Văn Thực

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Doãn Thị Thu Hiền – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên toà: Bà Đào Duy Linh - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 01 năm 2023; Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 04/01/2023; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 06/01/2023 đối với bị cáo:

Lại Văn L, sinh ngày 03/5/1993 tại huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn T, xã Tân Lễ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Lại Văn T, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966. Nhân thân: Ngày 06/9/2012 tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam, đến ngày 24/7/2014 xuất ngũ; Ngày 21/8/2018, Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 11/10/2019. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/9/2022, đến ngày 29/9/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình, trích xuất có mặt.

* Người làm chứng:

- Những người làm chứng:

+ Ông Trần Văn T, sinh năm 1965

Địa chỉ: Thôn Thanh La, xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

+ Ông Nguyễn Văn Y, sinh năm 1964

Nơi cư trú: Thôn Tư La, xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

(Ông T, ông Y vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút, ngày 26/9/2022, tại đường ĐT452 thuộc khu vực thôn Tư La, xã Minh Khai huyện Hưng Hà, Công an huyện Hưng Hà đã phát hiện L có biểu

hiện tàng trữ trái phép chất ma túy, tiến hành kiểm tra đối với L đã thu giữ tại túi quần bên trái phía trước đang mặc 01 gói giấy tráng kim màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, L khai đó là Hêrôin mục đích để sử dụng. Nguồn gốc Hêrôin, L khai được người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) ở khu vực thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà chở L đến thị trấn Tiên Hưng, huyện Đông Hưng mua hộ. Công an huyện Hưng Hà đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lại Văn L, cơ quan điều tra không quản lý, thu giữ đồ vật gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Bản kết luận giám định số 378/KL-KTHS(MT) ngày 27/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định thu giữ của Lại Văn L là ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 0,1156 gam.

Bản Cáo trạng số 07/CT-VKSHH, ngày 03/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đã truy tố Lại Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như tại bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/9/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, quyết định án phí hình sự theo luật định

Bị cáo L không có tranh luận

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 26/9/2022, bị cáo được người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) ở khu vực thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà chở bị cáo đến thị trấn Tiên Hưng, huyện Đông Hưng mua hộ ma túy, mục đích để sử dụng, đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày thì bị phát hiện bắt quả tang, lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của

những người làm chứng. Ngoài ra còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản quản lý và niêm phong đồ vật, tài liệu; Bản kết luận giám định số 378/KL-KTHS (MT) ngày 27/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Như vậy có đầy đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 BLHS: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*

……..

c) Hêrôin, Cocain, Methamphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……..

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả vụ án cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm, tác động tiêu cực đến nhiều mặt của đời sống xã hội, vì vậy pháp luật Nhà nước ta đã có những chế tài nghiêm khắc đối với loại tội phạm này nhằm hạn chế và tiến tới xóa bỏ ma túy khỏi đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo đã tàng trữ trái phép 0,1156 gam Hêrôin nên đã phạm vào tính tiết quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Mặt khác bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; do vậy cần pL có hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo bị cáo nói riêng cũng như phòng chống tội phạm nói chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng xét bị cáo thành khẩn khai báo, có thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam; do đó cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Bị cáo mục đích tàng trữ trái phép ma túy là để sử dụng cho bản thân, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai nhờ người đàn ông khoảng 40 tuổi ở khu vực thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà mua hộ; người đàn ông này chở bị cáo đến thị trấn Tiên Hưng, huyện Đông Hưng, bị cáo xuống xe đứng đợi, khoảng 10 phút sau thì người đàn ông quay lại đưa cho bị cáo 01 gói giấy tráng kim màu trắng, bị cáo bỏ vào túi quần và được người đàn ông này chở về khu vực thôn Tư La, xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, bị cáo xuống xe đi bộ được một đoạn thì bị bắt quả tang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã tiến hành điều tra, xác minh, ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác; do vậy không xác định được người bán ma túy cũng như người đàn ông đã mua hộ ma túy cho bị cáo nên không có căn cứ xử lý người bán ma túy cũng như người đàn ông đã đưa ma túy cho bị cáo trong vụ án này.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu toàn bộ số ma túy đựng trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số: 378/KL-KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo pL chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Bị cáo có quyền kháng cáo

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố bị cáo Lại Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lại Văn L: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/9/2022.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu toàn bộ số ma túy đựng trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số: 378/KL-KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình để tiêu hủy.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lại Văn L pL nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- THADS huyện Hưng Hà;
- Bị cáo – Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ; VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Quang Trác

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số: 394/KLGĐMT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình.

- 01 ống Nôvôcain, 01 xi lanh không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo pL chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Bị cáo có quyền kháng cáo

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Cường phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Cường: 02 (hai) năm tù. Tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù tại bản án số: 02/2021/HS-ST ngày 12/01/2021 của TAND huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo pL chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là: 03 năm 06 tháng tù (được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2020 đến ngày 03/7/2020 tại bản án số: 02/2021/HS-ST ngày 12/01/2021 của TAND huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội), thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 03/11/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số: 394/KLGĐMT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình, 01 ống Novocain, 01 xi lanh chưa qua sử dụng

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đỗ Văn Cường pL nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Quang Trác